**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**BÁO CÁO**

**MÔN HỌC: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

***ĐỀ TÀI:***

**TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC.**

**SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY**

**LỚP SS003.O25 - NHÓM 1**

**Giảng viên hướng dẫn: Phạm Thị Thu Hương**

**THÀNH VIÊN NHÓM:**

|  |  |
| --- | --- |
| Ngô Trần Quang Sang | 22521241 |
| Phạm Gia Bảo | 22520115 |
| Đoàn Quốc Thái | 22521315 |
| Lê Văn Tuyến | 21522778 |
| Nguyễn Chí Vĩ | 23521774 |
| Đoàn Ngọc Anh | 23520042 |
| Phan Quang Nghĩa | 23521017 |

**Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 03 năm 2024**

**LỜI CẢM ƠN**

Lời đầu tiên, cho phép chúng em xin gửi lời chào trân trọng và lời chúc sức khỏe đến cô.

Chúng em là sinh viên lớp SS003.O25 đã được học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh do cô giảng dạy trong học kỳ này. Chúng em xin chân thành cảm ơn cô vì đã dành cho chúng em những bài giảng vô cùng bổ ích và ý nghĩa.

Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh đã giúp chúng em hiểu rõ hơn về cuộc đời, sự nghiệp và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Qua những bài giảng của cô, chúng em không chỉ được tiếp thu kiến thức lý thuyết mà còn được rèn luyện về đạo đức, lối sống, vun đắp lòng yêu nước và tinh thần trách nhiệm đối với đất nước.

Đặc biệt, chúng em ấn tượng với phương pháp giảng dạy của cô. Cô luôn truyền tải kiến thức một cách sinh động, dễ hiểu, kết hợp với những câu chuyện thực tế, giúp chúng em dễ dàng tiếp thu và ghi nhớ bài học. Cô cũng luôn tạo điều kiện cho sinh viên trao đổi, thảo luận, bày tỏ ý kiến của mình, từ đó giúp chúng em hiểu sâu hơn về nội dung bài học.

**MỤC LỤC**

[PHÂN CHIA CÔNG VIỆC 1](#_Toc161606383)

[NỘI DUNG BÁO CÁO 2](#_Toc161606384)

[I. KHÁI NIỆM VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC: 2](#_Toc161606385)

[II. NGUỒN GỐC VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC 2](#_Toc161606386)

[1. Nguồn gốc 2](#_Toc161606387)

[2. Sự phát triển 3](#_Toc161606388)

[III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC 3](#_Toc161606389)

[1. Vấn đề độc lập dân tộc 3](#_Toc161606390)

[2. Về cách mạng giải phóng dân tộc 5](#_Toc161606391)

[IV. PHÂN TÍCH Ý NGHĨA VÀ VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY 9](#_Toc161606392)

[1. Ý nghĩa 9](#_Toc161606393)

[2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh 9](#_Toc161606394)

# **PHÂN CHIA CÔNG VIỆC**

1. **Thông tin nhóm trưởng:**

* Họ và tên: Ngô Trần Quang Sang
* MSSV: 22521241
* Email: [22521241@gm.uit.edu.vn](mailto:22521241@gm.uit.edu.vn)

1. **Danh sách thành viên và phân công nhiệm vụ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **MSSV** | **Họ và tên** | **Công việc** | **Tiến độ hoàn thành** |
| 1 | 22521241 | Ngô Trần Quang Sang  (Nhóm trưởng) | * Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc: (Phần 1) * Kiểm duyệt nội dung | 100% |
| 2 | 22520042 | Đoàn Ngọc Anh | * Khái niệm về độc lập dân tộc : kinh tế, chính trị, văn hóa * Nguồn gốc và sự phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc | 100% |
| 3 | 22521315 | Đoàn Quốc Thái | * Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc: (Phần 2) | 100% |
| 4 | 22521774 | Nguyễn Chí Vĩ | * Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc * Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc trong giai đoạn hiện nay | 100% |
| 5 | 21522778 | Lê Văn Tuyến | * Thuyết trình | 100% |
| 6 | 22520115 | Phạm Gia Bảo | * Thuyết trình | 100% |
| 7 | 23521017 | Phan Quang Nghĩa | * Làm PowerPoint * Viết báo cáo | 100% |

**NỘI DUNG BÁO CÁO**

**I. KHÁI NIỆM VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC:**

- **Độc lập** là quyền bất khả xâm phạm của một đất nước, một quốc gia, một dân tộc bởi chính người dân sinh sống ở đó, có nghĩa là có chủ quyền tối cao. Có thể hiểu, độc lập là “sự không phụ thuộc” từ cá nhân, tập thể, xã hội, quốc gia hay dân tộc vào cá nhân, tập thể, quốc gia hay dân tộc khác.

- ***Độc lập dân tộc***bao gồm đầy đủ chủ quyền quốc gia về chính trị, kinh tế, an ninh, toàn vẹn lãnh thổ. Nền độc lập thực sự, hoàn toàn phải được thực hiện một cách triệt để theo nguyên tắc “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một”.

* + Về kinh tế

Độc lập dân tộc bao gồm quyền tự quyết định trong việc xác định và thực hiện các chính sách kinh tế, thuế, tiền tệ, thương mại, quản lý tài nguyên, quản lý ngân sách, phát triển các ngành kinh tế, các mối quan hệ, liên kết kinh tế với các quốc gia khác... Không chịu sự chi phối, kiểm soát từ các tổ chức, quốc gia khác.

* + Về chính trị

Độc lập dân tộc bao gồm quyền tự quyết về hình thức chính phủ, hệ thống pháp luật, chính sách công và các quyết định khác về quản lý và điều hành quốc gia... không chịu sự chi phối, kiểm soát từ các tổ chức, quốc gia khác.

* + Về văn hóa

Độc lập dân tộc bao gồm quyền tự quyết định, bảo vệ và phát triển văn hoá, trong các vấn đề như ngôn ngữ, chữ viết, nghệ thuật, truyền thông, tín ngưỡng, các phong tục tập quán... không chịu sự chi phối, kiểm soát từ các tổ chức, quốc gia khác.

**II. NGUỒN GỐC VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC**

1. **Nguồn gốc**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc là sự kết tinh từ quá trình trưởng thành về nhận thức cá nhân và về vấn đề dân tộc và giải phóng dân tộc của Bác:

* Sinh ra trong thời loạn lạc và lớn lên trong một gia đình giàu truyền thống yêu nước, Bác cũng đã chứng kiến nhiều tội ác của thực dân lên chính dân tộc mình.

**→** Hình thành lòng yêu nước và ý thức độc lập dân tộc.

* Là thế hệ đi sau, được chứng kiến nhiều khuynh hướng cứu nước của các bậc tiền bối, Bác nhận ra không thể dựa vào bất cứ thế lực hay quốc gia nào để giành độc lập.
* Năm 1919, sau khi gửi “Bản yêu sách của nhân dân An Nam” để đòi quyền lợi cho dân tộc mình nhưng không được hội nghị Vecxai chấp nhận.

**→** Bác nhận ra “muốn giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của chính bản thân mình”. Từ đó đánh dấu sự chuyển biến quan trọng trong nhận thức và tư tưởng của Bác.

* Năm 1920, Bác đọc bản “Sơ thảo lần thứ  những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lênin.

**=>** Với kinh nghiệm cá nhân khi tiếp xúc nhiều các tư tưởng và phong trào xã hội khác nhau tại nhiều quốc gia cùng các hoạt động chính trị, Bác đã có một tư duy và quan điểm rõ ràng, nhất quán về độc lập dân tộc. Bên cạnh đó, Bác đã chọn chủ nghĩa Mác-Lênin cho Cách mạng Việt Nam và Người đã rút ra một luận điểm hết sức khoa học và cách mạng triệt để: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”.

1. **Sự phát triển**

- Giai đoạn đầu (1911 - 1930): Tìm tòi con đường giải phóng dân tộc, xác định mục tiêu, phương pháp cách mạng.

- Giai đoạn 1930 - 1945: Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh đạo phong trào cách mạng, đưa ra Cương lĩnh chính trị đầu tiên.

- Giai đoạn 1945 - 1969: Lãnh đạo nhân dân Việt Nam giành thắng lợi trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ.

**→** Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc đã thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc sâu sắc và quyết liệt, đồng thời, nó cũng có ảnh hưởng sâu rộng và lâu dài đến sự phát triển của đất nước sau này.

# **III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC**

## **1. Vấn đề độc lập dân tộc**

**a. Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả dân tộc**

* Cách tiếp cận từ quyền con người : Hồ Chí Minh đã tìm hiểu, tiếp thu những nhân tố về quyền con người qua Tuyên ngôn của hai nước Pháp và Mỹ. Từ đó, Hồ Chí Minh đã khái quát lên quyên cơ bản của các dân tộc : “Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do”
* Độc lập, tự do là khát vọng lớn nhất của các dân tộc thuộc địa :
  + Năm 1919, Hồ Chí Minh đã gửi tới Hội nghị bản Yêu sách của nhân dân An Nam, với hai nội dung chính là đòi quyền bình đẳng về mặt pháp lý và đòi các quyền tự do dân chủ cho nhân dân Việt Nam.
  + Năm 1930, trong Chánh cương vắn tắt của Đảng, Hồ Chí Minh xác định mục tiêu chính trị của Đảng là:  
     “ a) Đánh đổ đế quốc Pháp và bọn phong kiến.   
     b) Làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập.”
* Tháng 5/1941, Người chủ trì Hội nghị trung ương 8 Đảng, kêu gọi mọi người đoàn kết chống đế quốc và Việt gian.
* Năm 1945, trong bối cảnh Chiến tranh thế giới thứ 2 chuyển biến có lợi cho nhân dân ta, Hồ Chí Minh đã nêu lên quyết tâm phải đứng lên đấu tranh, giành bằng được độc lập dân tộc.
* Kiên quyết giữ vững quyền độc lập, tự do khi đã giành độc lập, tự do.

**b. Độc lập dân tộc phải gắn liền với tự do, cơm no, áo ấm và hạnh phúc của nhân dân**

Đánh giá cao học thuyết “Tam dân” của Tôn Trung Sơn : dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc

* Cách mạng Tháng Tám thành công, Hồ Chí Minh khẳng định độc lập phải gắn với tự do, dân chủ và ấm no, hạnh phúc cho nhân dân :
  + **Tự do :** là quyền tự do cá nhân, tự do dân chủ. Mọi người đều được hưởng các quyền tự do cơ bản như tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tín ngưỡng,…
  + **Dân chủ :** là quyền làm chủ của nhân dân. Nhân dân được tham gia vào các quyết định quan trọng của đất nước.
  + **Ấm no hạnh phúc :** mọi người đều được hưởng cuộc sống sung túc, đủ đầy về vật chất và tinh thần. Được hưởng các dịch vụ giáo dục, y tế, văn hóa, v.v.

**→** Đây là điểm sáng tạo, phát triển quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc.

**→** Khẳng định độc lập dân tộc không chỉ là mục tiêu mà còn là động lực, là phương tiện để đạt được mục tiêu cao hơn: tự do, dân chủ và ấm no hạnh phúc cho nhân dân.

**=>** Thể hiện quan điểm nhân văn sâu sắc, nhất quán của Chủ tịch Hồ Chí Minh: lấy con người làm trung tâm, vì con người.

**c. Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để**

Theo Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc phải là độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để trên tất cả các lĩnh vực.

Trong hoàn cảnh đất nước ta sau Cách mạng Tháng Tám còn gặp nhiều khó khăn, nhất là nạn thù trong giặc ngoài bao vây, để bảo vệ nền độc lập thực sự mới giành được, Người đã thay mặt Chính phủ ký với Pháp Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 với nội dung là Pháp phải công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do có Chính phủ, Nghị viện, quân đội, tài chính của mình.

**→** Thắng lợi bước đầu của một sách lược ngoại giao hết sức khôn khéo, mềm dẻo, linh hoạt nhưng có nguyên tắc, là một minh chứng cho tính đúng đắn của tư tưởng Hồ Chí Minh.

**d. Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ**

Trong lịch sử đấu tranh giành độc lập dân tộc, dân tộc ta luôn đứng trước âm mưu chia cắt đất nước của kẻ thù.

* Thực dân Pháp khi xâm lược nước ta đã chia nước ta thành ba kỳ, mỗi kỳ có chế độ cai trị riêng.
* Sau cách mạng Tháng Tám, miền Bắc nước ta thì bị quân Tưởng Giới Thạch chiếm đóng, miền Nam bị thực dân Pháp xâm lược.
* Sau khi Hiệp định Giơnevơ năm 1954 được ký kết, đất nước Việt Nam tạm thời bị chia cắt làm hai miền, Hồ Chí Minh tiếp tục kiên trì đấu tranh chống lại âm mưu chia cắt đất nước để thống nhất Tổ quốc.

**→** Thực hiện tư tưởng trên của Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã tiến hành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước năm 1975 và độc lập dân tộc từ đó gắn liền với toàn vẹn lãnh thổ.

## **2. Về cách mạng giải phóng dân tộc**

**a. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản**

*- Rút kinh nghiệm từ sự thất bại của các phong trào yêu nước:*

Hàng loạt những phong trào yêu nước theo ý thức hệ phong kiến đã nổ ra theo những khuynh hướng khác nhau, tiêu biểu nhất là phong trào Cần Vương (1886 - 1896) do vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết phát động nhưng đều thất bại.

**→** Chứng tỏ sự bất lực của hệ tư tưởng phong kiến và khuynh hướng thiết lập nhà nước phong kiến trong việc giành độc lập dân tộc.

Đầu thế kỷ XX, trước ảnh hưởng của các cuộc vận động cải cách, nước ta xuất hiện các phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản như : phong trào Đông Du (1905-1909), phong trào Duy Tân (1906-1908) …

**→** Các phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản nói trên đều thất bại.

**→** Giai cấp tư sản Việt Nam còn non yếu và các tổ chức và người lãnh đạo của các phong trào đó chưa có đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn.

=> Là cơ sở quan trọng để Hồ Chí Minh hình thành một tư duy cách mạng mới là tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc khác với con đường cứu nước của các vị tiền bối.

*- Cách mạng tư sản là không triệt để:*

Trong những năm tháng bôn ba ở nước ngoài, Hồ Chí Minh đã có dịp khảo sát các cuộc cách mạng điển hình trên thế giới như Mỹ (1776), Pháp (1789):

+ Ở Mỹ : Người nhận ra rằng công nông vẫn cứ cực khổ và cách mệnh Mỹ là cách mệnh tư bản - là cách mệnh chưa đến nơi.

+ Ở Pháp : Giống cách mệnh Mỹ. Đã cách mệnh 4 lần rồi nhưng mà công nông Pháp vẫn phải tìm cách cách mệnh lần nữa.

**→** Không chọn con đường cách mạng Việt Nam đi theo cách mạng tư sản vì cho rằng cách mạng tư sản “không đến nơi”, “không triệt để”.

*- Cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành thắng lợi triệt để phải đi theo con đường cách mạng vô sản:*

Khi nghiên cứu thành quả cách mạng tháng Mười Nga do Lênin lãnh đạo, Hồ Chí Minh rút ra kết luận quan trọng rằng là “Cách mệnh Nga là đã thành công, và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được hưởng cái hạnh phúc tự do, bình đẳng thật, không phải tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên An Nam.”

Năm 1920, sau khi đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin, Hồ Chí Minh tìm thấy ở đó con đường cứu nước, giải phóng dân tộc: con đường cách mạng vô sản. Con đường cách mạng đó được Hồ Chí Minh thể hiện trên những nội dung sau:

+ Giải phóng dân tộc gắn với giải phóng giai cấp, trong đó giải phóng dân tộc là trước hết, trên hết.

+ Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội với phương hướng chiến lược cách mạng: làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản.

**b. Cách mạng giải phóng dân tộc, trong điều kiện của Việt Nam, muốn thắng lợi phải do đảng cộng sản lãnh đạo:**

- Sự cần thiết phải có sự lãnh đạo của Đảng*:* Người khẳng định phải có Đảng trước tiên, sau đó thì vận động và tổ chức dân chúng và cuối cùng là liên kết các dân tộc bị áp bức và vô sản khắp mọi nơi đứng lên đấu tranh.

*-* Đảng là của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam.

**c. Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy liên minh công – nông làm nền tảng:**

*- Lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc: toàn dân.*

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, quần chúng nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử.

Trong Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (tháng 12/1946), Người viết: “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc”.

- *Công nông là chủ cách mệnh, là gốc cách mệnh*.

Người phân tích: khi trước tư bản bị phong kiến áp bức cho nên nó cách mệnh, bây giờ tư bản lại đi áp bức công nông, cho nên công nông là người chủ cách mệnh.

**d. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc:**

Quốc tế Cộng sản có lúc xem nhẹ vai trò của cách mạng thuộc địa, cho rằng cách mạng thuộc địa phải phụ thuộc vào cách mạng vô sản ở chính quốc. Quan điểm này đã làm giảm đi tính chủ động, sáng tạo của nhân dân các nước thuộc địa trong công cuộc đấu tranh chống thực dân, đế quốc, giành độc lập dân tộc.

**→** Hồ Chí Minh chỉ rõ mối quan hệ khăng khít, tác động qua lại lẫn nhau giữa cách mạng thuộc địa và cách mạng vô sản ở chính quốc nhưng là mối quan hệ bình đẳng, không lệ thuộc, phụ thuộc vào nhau

Hồ Chí Minh cho rằng: cách mạng thuộc địa không những không phụ thuộc vào cách mạng vô sản ở chính quốc mà có thể giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc. Luận điểm sáng tạo trên của của Hồ Chí Minh dựa trên những cơ sở sau:

+ Đầu tiên, thuộc địa có vị trí, vai trò, tầm quan trọng đặc biệt đối với chủ nghĩa đế quốc. Cho nên cách mạng ở thuộc địa có vai trò rất lớn trong việc cùng với cách mạng vô sản ở chính quốc tiêu diệt chủ nghĩa đế quốc.

+ Tiếp theo, trong khi yêu cầu Quốc tế Cộng sản và các Đảng Cộng sản quan tâm đến cách mạng thuộc địa, Hồ Chí Minh vẫn khẳng định công cuộc giải phóng nhân dân thuộc địa chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực tự giải phóng - tức là phải dựa vào sức mạnh nội tại của chính mình.

+ Cuối cùng, tinh thần đấu tranh cách mạng hết sức quyết liệt của các dân tộc thuộc địa, mà theo Người sẽ bùng lên mạnh mẽ, hình thành một lực lượng khổng lồ.

=> Thực tiễn thắng lợi cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam cũng như phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới đã thành công từ những năm 1960, trong khi cách mạng vô sản ở chính quốc chưa nổ ra và thắng lợi càng chứng minh luận điểm trên của Hồ Chí Minh là đúng đắn, độc đáo, sáng tạo, có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn

**e. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng:**

*- Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin:* Tính tất yếu của bạo lực cách mạng đã được khẳng định trong cách mạng vô sản.

*- Quan điểm của Hồ Chí Minh:*

* Dùng bạo lực cách mạng:

Người  thấy rõ sự cần thiết phải sử dụng bạo lực cách mạng. Người khẳng định hành động xâm lược của chủ nghĩa đế quốc đối với các dân tộc nhỏ yếu là một hành động bạo lực phản cách mạng. Vì vậy, các dân tộc thuộc địa phải sử dụng bạo lực cách mạng để chống lại bạo lực phản cách mạng, đánh đổ kẻ thù, giành, giữ nền độc lập dân tộc.

* Về hình thức của bạo lực cách mạng:

+ Lực lượng : lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang

+ Hình thức đấu tranh : đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.

* + Chính trị và đấu tranh chính trị của quần chúng là **cơ sở**, **nền tảng** cho việc xây dựng lực lượng vũ trang và đấu tranh vũ trang.
  + Đấu tranh vũ trang có **ý nghĩa quyết định** đối với việc tiêu diệt lực lượng quân sự và âm mưu thôn tính của thực dân đế quốc, đi đến kết thúc chiến tranh.

**→** Việc xác định hình thức đấu tranh phải căn cứ vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể mà áp dụng cho thích hợp, sử dụng đúng và khéo kết hợp các hình thức đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị để giành thắng lợi cho cách mạng.

* Trong cách mạng Tháng Tám 1945, với hình thức tổng khởi nghĩa của quần chúng nhân dân trong cả nước, chủ yếu dựa vào lực lượng chính trị, kết hợp với lực lượng vũ trang, nhân dân ta đã thắng lợi, giành chính quyền về tay nhân dân.

**IV. PHÂN TÍCH Ý NGHĨA VÀ VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

1. **Ý nghĩa**

- Là nguồn cảm hứng cho nhận thức và hành động của toàn Đảng toàn dân trong công cuộc đổi mới, tiến hành nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ đất nước, giữ vững nền độc lập dân tộc. Tư tưởng của Hồ Chí Minh được xem như một giá trị văn hóa vĩnh cửu và là nguồn cảm hứng không chỉ cho dân tộc Việt Nam mà còn cho nhân loại tiến bộ.

- Di sản của Hồ Chí Minh không chỉ thuộc về dân tộc Việt Nam mà còn là của nhân loại, với những đóng góp to lớn vào phong trào giải phóng dân tộc, cộng sản và hòa bình toàn cầu.

- Tư tưởng này cũng góp phần quan trọng vào việc xây dựng giá trị con người Việt Nam trong cách mạng và trong bối cảnh hiện nay. Nó đề cao tinh thần độc lập dân tộc, làm cho mọi người thoát khỏi sự áp bức, bất công.

**→** Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc không chỉ là về việc giành lại tự do và chủ quyền cho một quốc gia, mà còn là về việc xây dựng một xã hội công bằng, phát triển và hòa bình, nơi mọi người có cơ hội phát triển toàn diện và tự do thể hiện bản thân.

1. **Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh**

**2.1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định**

Tiến tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là quá trình hợp quy luật, phù hợp với khát vọng của nhân dân Việt Nam, là sự lựa chọn đúng đắn của Hồ Chí Minh và sự khẳng định của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**2.2. Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa**

Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa bao gồm bảo đảm tất cả quyền lực thuộc về nhân dân và thực hiện dân chủ đầy đủ trên mọi lĩnh vực và không tách rời. Điều này đòi hỏi hoàn thiện hệ thống pháp luật, tôn trọng và bảo vệ quyền con người, cũng như tăng cường pháp chế và trách nhiệm công dân.

**2.3. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn hệ thống chính trị**

Các tổ chức trong hệ thống chính trị ở Việt Nam có tính chất, vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ khác nhau, phương thức hoạt động khác nhau nhưng gắn bó mật thiết với nhau tạo nên một thể thống nhất, phát huy sức mạnh để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, bảo đảm dân chủ được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực

**2.4. Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và "tự diễn biến" trong nội bộ**

Đảng lãnh đạo nhân dân trong việc đạt được nhiều thành tựu trong cách mạng, nhưng cũng phải đối mặt với tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức trong một số cán bộ và đảng viên. Đây là vấn đề cần phải ngăn chặn và đẩy lùi để tránh tổn thất đối với vận mệnh của đất nước và của chế độ xã hội chủ nghĩa.

=> Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn hiện nay là phải tích cực thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Đảng, trong đó các nghị quyết về xây dựng Đảng giữ vị trí rất quan trọng, vì vậy xây dựng Đảng được xem như là một nhiệm vụ then chốt.